ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1108 /QĐ-UBND	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế triển khai Chương trình Bình ổn thị trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị quyết số 1685/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 155/TTr-SCT ngày 09 tháng 01 năm 2026 về việc ban hành Quy chế triển khai Chương trình Bình ổn thị trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế triển khai Chương trình Bình ổn thị trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giao Sở Công Thương làm cơ quan thường trực, chủ trì triển khai, thực hiện Quy chế này, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, đồng thời thay thế Quyết định số 4556/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2022 và Quyết định số 1106/QĐ-UBND ngày 05 tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở: Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Văn hóa Thể thao, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Xây dựng, Sở Du lịch, Sở An toàn Thực phẩm; Trưởng các ban: Ban

Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp Thành phố, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Thành phố; Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 2; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và doanh nghiệp tham gia Chương trình Bình ổn thị trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Bộ Công Thương, Bộ Tài chính;
- Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ VH, TT và DL;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Văn phòng Thành ủy;
- Thành Đoàn;
- Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố;
- VPUB: CVP, các PCVP;
- Phòng KT, Tổng hợp;
- Lưu: VT, (KT/Linh).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Công Vinh

ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ
Triển khai Chương trình Bình ổn thị trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số 1108 */QĐ-UBND ngày 27 tháng 02năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và mục tiêu

1. Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và cơ chế phối hợp triển khai Chương trình Bình ổn thị trường trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Chương trình); vai trò, nội dung phối hợp và trách nhiệm tham gia của các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức tín dụng và các đơn vị có liên quan trong quá trình tham gia và thực hiện Chương trình.

2. Chương trình được triển khai nhằm góp phần ổn định an sinh xã hội, đảm bảo sự cân đối cung – cầu các mặt hàng thiết yếu, phát huy vai trò điều tiết, định hướng của cơ quan quản lý nhà nước và sự đồng hành chủ động của cộng đồng doanh nghiệp trong việc định hướng, ổn định thị trường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu thực hiện vai trò điều phối, hỗ trợ và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp tham gia Chương trình.

2. Các tổ chức kinh tế, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia thực hiện Chương trình trên tinh thần tự nguyện, trách nhiệm với cộng đồng.

Điều 3. Nguyên tắc triển khai, thực hiện Chương trình

1. Tôn trọng quy luật khách quan của thị trường trong việc xác định giá cả hàng hóa, dịch vụ.

2. Huy động mọi nguồn lực xã hội và sự chủ động của doanh nghiệp tham gia Chương trình.

3. Chương trình triển khai trên cơ sở đồng thuận, hợp tác bền vững giữa các bên tham gia.

Chương II
CƠ CHẾ VÀ PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN

Điều 4. Nhóm mặt hàng thực hiện Bình ổn thị trường

Danh mục các mặt hàng cụ thể theo Kế hoạch thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường hàng năm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, tập trung vào 04 nhóm mặt hàng thiết yếu:

1. Nhóm các mặt hàng lương thực thực phẩm thiết yếu.

2. Nhóm các mặt hàng phục vụ học tập.

3. Nhóm các mặt hàng thuốc thiết yếu.

4. Nhóm các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu.

Điều 5. Hình thức tham gia thực hiện Chương trình

1. Tham gia cung ứng hàng hóa: doanh nghiệp có ngành nghề, chức năng sản xuất, kinh doanh các nhóm mặt hàng thực hiện Bình ổn thị trường (gọi tắt là doanh nghiệp cung ứng).

2. Tham gia phân phối hàng hóa: doanh nghiệp có ngành nghề, chức năng phân phối, bán buôn, bán lẻ (gọi tắt là doanh nghiệp phân phối).

3. Tham gia hỗ trợ triển khai, thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường.

Điều 6. Nguồn cung mặt hàng Bình ổn thị trường

1. Nguồn cung mặt hàng Bình ổn thị trường do doanh nghiệp thực hiện thông qua hoạt động sản xuất, liên kết sản xuất, thu mua, nhập khẩu…

2. Doanh nghiệp cung ứng chủ động đầu tư cơ sở vật chất, tổ chức thu mua, sản xuất hoặc liên kết sản xuất. Doanh nghiệp đảm bảo thực hiện đúng các nội dung đã cam kết về khả năng cung ứng hàng hóa đúng chủng loại, đủ hoặc vượt số lượng đăng ký; đáp ứng yêu cầu về chất lượng, tiêu chuẩn an toàn, nguồn gốc, xuất xứ và nhãn mác hàng hóa.

3. Doanh nghiệp cung ứng ưu tiên thực hiện đồng bộ, tích hợp hệ thống nhận diện thương hiệu Chương trình cùng với hệ thống nhận diện thương hiệu của sản phẩm Bình ổn thị trường.

Điều 7. Phân phối mặt hàng Bình ổn thị trường

1. Mặt hàng Bình ổn thị trường được phân phối thông qua mạng lưới điểm bán hàng Bình ổn thị trường do doanh nghiệp phân phối đăng ký, hệ thống đại lý của doanh nghiệp cung ứng, sàn thương mại điện tử, chuyến bán hàng lưu động và các kênh phân phối khác theo quy định.

2. Điểm bán hàng Bình ổn thị trường được đồng bộ, tích hợp hệ thống nhận diện thương hiệu Chương trình Bình ổn thị trường cùng với hệ thống nhận diện thương hiệu của điểm bán; ưu tiên bố trí khu vực thuận lợi để trưng bày mặt hàng Bình ổn thị trường.

3. Doanh nghiệp phân phối và doanh nghiệp cung ứng chủ động đàm phán hợp đồng phân phối hàng Bình ổn thị trường (phương thức thanh toán, giao hàng, chiết khấu, chi phí kệ hàng, chi phí phân phối khác) trên tinh thần hỗ trợ, chia sẻ, hợp tác bền vững và có kế hoạch giao nhận hàng dài hạn, ổn định.

Điều 8. Vốn thực hiện Chương trình

1. Vốn thực hiện Chương trình để đầu tư cơ sở vật chất, các hoạt động phục vụ sản xuất, kinh doanh, cơ sở sản xuất, điểm bán hàng; dự trữ hàng hóa, nguyên vật liệu… của doanh nghiệp tham gia Chương trình.

2. Nguồn vốn thực hiện Chương trình gồm vốn tự chủ của doanh nghiệp, vốn vay từ tổ chức tín dụng tham gia Chương trình và các nguồn huy động hợp pháp khác.

3. Việc sử dụng kinh phí thuộc ngân sách nhà nước (nếu có) trong quá trình triển khai Chương trình chỉ thực hiện đối với các nội dung phục vụ công tác quản lý nhà nước, điều phối, kiểm tra, giám sát Chương trình theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; không sử dụng ngân sách nhà nước để bù lỗ trực tiếp cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

4. Các dự án đầu tư phát triển hệ thống điểm bán hàng Bình ổn thị trường, dự án đầu tư phục vụ sản xuất, kinh doanh các mặt hàng Bình ổn thị trường của doanh nghiệp tham gia Chương trình được thực hiện theo nguyên tắc xã hội hóa; trường hợp thuộc đối tượng hỗ trợ theo Chương trình kích cầu đầu tư của Thành phố thì được xem xét, hỗ trợ theo quy định hiện hành.

5. Kinh phí phục vụ hoạt động của Tổ kiểm tra công tác thực hiện các Chương trình (họp, kiểm tra, giám sát, tổng hợp, báo cáo…) được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hoặc từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 9. Giá Bình ổn thị trường

1. Quy ước về giá bán:

a) Giá Bình quân thị trường: được Sở Tài chính tổng hợp từ mạng lưới báo giá của Sở Tài chính, báo giá của hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện lợi (không phải là điểm bán Bình ổn thị trường), giá bán lẻ hợp lý do doanh nghiệp tham gia Chương trình đề xuất, tham khảo giá thu thập của Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Giá Bình ổn thị trường: là giá bán lẻ các mặt hàng Bình ổn thị trường do Sở Tài chính công bố, duy trì cố định đến thời điểm điều chỉnh, công bố tiếp theo.

2. Nguyên tắc xác định giá Bình ổn thị trường:

a) Giá Bình ổn thị trường các mặt hàng lương thực *(gạo, mì ăn liền, bánh phở khô, sợi bún khô, nui khô)*, đường, dầu ăn, thịt gia súc, thịt gia cầm, trứng gia cầm, tập học sinh, cặp - ba lô - túi xách học sinh, các mặt hàng thuốc thiết yếu, các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu: đảm bảo mức giá thấp hơn tối thiểu 5% so với giá Bình quân thị trường tại cùng thời điểm của sản phẩm cùng quy cách, chủng loại, chất lượng (giá Bình ổn thị trường ≤ giá Bình quân thị trường × 95%).

b) Giá Bình ổn thị trường các mặt hàng không quy định tại điểm a khoản 2 Điều này: đảm bảo hợp lý, ổn định và có tác động điều tiết, định hướng thị trường.

3. Đăng ký giá Bình ổn thị trường: doanh nghiệp cung ứng đăng ký giá Bình ổn thị trường với Sở Tài chính theo nguyên tắc xác định đầy đủ, chính xác cơ cấu tính giá, yếu tố hình thành giá.

4. Công bố giá Bình ổn thị trường: Sở Tài chính tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đăng ký giá Bình ổn thị trường của doanh nghiệp; chủ trì phối hợp sở, ngành, doanh nghiệp cung ứng, doanh nghiệp phân phối xem xét, xác định và công bố giá Bình ổn thị trường phù hợp quy định tại Khoản 2 Điều 9 Quy chế này.

5. Điều chỉnh giá Bình ổn thị trường:

a) Điều chỉnh tăng giá Bình ổn thị trường: thực hiện khi doanh nghiệp cung ứng có văn bản đề nghị và giá nguyên vật liệu hoặc chi phí đầu vào tăng trên 3% so với lần công bố gần nhất. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ đề nghị điều chỉnh giá Bình ổn thị trường của doanh nghiệp, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và doanh nghiệp phân phối xem xét, thống nhất.

b) Điều chỉnh giảm giá Bình ổn thị trường: thực hiện khi giá nguyên vật liệu, chi phí đầu vào giảm trên 3% so với lần công bố gần nhất hoặc khi giá Bình ổn thị trường không còn phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 9 Quy chế này. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị điều chỉnh giảm của Sở Tài chính, doanh nghiệp cung ứng có trách nhiệm giải trình, đề xuất mức giá điều chỉnh và phối hợp với Sở Tài chính, các sở, ngành, doanh nghiệp phân phối để xem xét, thống nhất.

6. Niêm yết giá sản phẩm Bình ổn thị trường:

a) Doanh nghiệp phân phối tham gia Chương trình thực hiện niêm yết và bán hàng đúng mức giá Bình ổn thị trường đã công bố tại điểm bán do đơn vị vận hành.

b) Doanh nghiệp cung ứng tham gia Chương trình thực hiện niêm yết và bán hàng đúng mức giá Bình ổn thị trường đã công bố tại điểm bán do đơn vị vận hành, điểm bán do đơn vị liên kết tổ chức phân phối.

7. Trường hợp biến động giá không theo quy luật thị trường, doanh nghiệp cung ứng xây dựng mức giá Bình ổn thị trường, báo cáo Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các sở, ngành thống nhất tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân

Thành phố xem xét, quyết định giá Bình ổn thị trường phù hợp tình hình thực tế trong giai đoạn biến động giá.

Điều 10. Vận chuyển hàng Bình ổn thị trường

1. Phương tiện vận chuyển hàng Bình ổn thị trường được nhận diện theo hướng dẫn nhận diện thương hiệu Chương trình.

2. Doanh nghiệp tham gia Chương trình lập hồ sơ, danh sách phương tiện vận chuyển hàng hóa theo quy định, gửi Sở Xây dựng để được hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức giao thông tạm thời cho một số phương tiện lưu thông vào khu vực nội đô Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định.

Điều 11. Hệ thống nhận diện thương hiệu của Chương trình

1. Thành phần hệ thống nhận diện thương hiệu của Chương trình gồm: logo (biểu trưng), khẩu hiệu, bảng màu chủ đạo, quy cách chung thể hiện trên bao bì sản phẩm, điểm bán hàng, tài liệu, ấn phẩm quảng cáo, phương tiện vận chuyển…

2. Sở Công Thương quản lý, hướng dẫn sử dụng hệ thống nhận diện của Chương trình.

3. Doanh nghiệp tham gia thực hiện đồng bộ, tích hợp hệ thống nhận diện thương hiệu Chương trình cùng với hệ thống nhận diện thương hiệu của đơn vị.

Chương III
DOANH NGHIỆP THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH BÌNH ỔN THỊ TRƯỜNG

Điều 12. Tiêu chí đối với đơn vị tham gia Chương trình

1. Tiêu chí chung:

a) Doanh nghiệp được thành lập hợp pháp theo quy định của pháp luật Việt Nam và đáp ứng đầy đủ các điều kiện đầu tư, kinh doanh theo quy định pháp luật hiện hành (bao gồm ngành, nghề kinh doanh có điều kiện).

b) Doanh nghiệp có chức năng hoạt động phù hợp với hình thức tham gia Chương trình; có năng lực, kinh nghiệm, uy tín, thương hiệu trong lĩnh vực hoạt động.

c) Doanh nghiệp tự nguyện đăng ký tham gia Chương trình; có phương án, kế hoạch sản xuất, kinh doanh phù hợp, đáp ứng quy chế của Chương trình;

d) Doanh nghiệp cam kết phối hợp thực hiện các nội dung điều tiết hàng hóa của cơ quan điều phối Chương trình trong trường hợp thị trường diễn biến phức tạp, có nguy cơ xảy ra mất cân đối cung cầu, giá biến động không theo quy luật thị trường.

2. Doanh nghiệp cung ứng:

a) Tiêu chí xem xét, lựa chọn: có năng lực huy động nguồn hàng, cung ứng ổn định, xuyên suốt trong thời gian thực hiện Chương trình với sản lượng tương đương hoặc vượt sản lượng đăng ký tham gia Chương trình.

b) Tiêu chí ưu tiên:

- Có hệ thống nhà xưởng, kho bãi, trang thiết bị - công nghệ sản xuất hiện đại và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng.

- Có hệ thống phân phối, đại lý hoạt động ổn định trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

- Có phương tiện vận chuyển phục vụ phân phối hàng hóa và bán hàng lưu động theo yêu cầu của Chương trình.

3. Doanh nghiệp phân phối:

a) Tiêu chí xem xét, lựa chọn:

- Trực tiếp vận hành hệ thống mạng lưới điểm bán hàng hoạt động ổn định trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (tối thiểu 01 siêu thị hoặc 06 cửa hàng trở lên) hoặc trực tiếp vận hành trang thương mại điện tử.

- Có phương án phân phối mặt hàng Bình ổn thị trường liên tục, ổn định trong thời gian tham gia Chương trình.

b) Tiêu chí ưu tiên: có phương tiện vận chuyển phục vụ phân phối hàng hóa và bán hàng lưu động theo yêu cầu của Chương trình.

4. Doanh nghiệp, tổ chức tín dụng tham gia hỗ trợ thực hiện Chương trình: tự nguyện đăng ký cung cấp gói tín dụng, dịch vụ hỗ trợ, vật tư, nguyên vật liệu cho doanh nghiệp tham gia Chương trình với chính sách ưu đãi.

Điều 13. Quyền lợi và chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Chương trình

1. Được các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã và đặc khu ưu tiên hỗ trợ, xử lý các khó khăn, vướng mắc… phát sinh trong quá trình sản xuất, phân phối, lưu thông hàng hóa các mặt hàng Bình ổn thị trường và đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh của đơn vị.

2. Được ưu tiên hỗ trợ lãi vay theo Chương trình kích cầu đầu tư của Thành phố đối với các dự án tham gia Chương trình thuộc đối tượng hỗ trợ theo quy định.

3. Được hỗ trợ xây dựng các chuỗi cung ứng bền vững từ đầu tư vùng nguyên liệu, tổ chức sản xuất đến tiêu thụ hàng hóa theo quy định.

4. Được hỗ trợ kết nối, ưu tiên giới thiệu mặt bằng để đầu tư mở rộng sản xuất và phát triển hệ thống phân phối mặt hàng Bình ổn thị trường trên địa bàn Thành phố theo quy định.

5. Được hỗ trợ, kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp để tiếp cận các khoản vay, gói tín dụng ưu đãi, vay vốn đầu tư chăn nuôi, sản xuất, đổi mới công

nghệ, phát triển hệ thống phân phối và dự trữ hàng hóa cung ứng phục vụ Bình ổn thị trường Thành phố xuyên suốt thời gian thực hiện Chương trình theo quy định.

6. Được hỗ trợ vận chuyển mặt hàng Bình ổn thị trường theo quy định tại Điều 10 Quy chế này.

7. Được xem xét hỗ trợ kinh phí tham gia các sự kiện xúc tiến thương mại, triển lãm, hội chợ, kết nối cung cầu có sử dụng Ngân sách Thành phố theo quy định.

8. Được hỗ trợ xác nhận khuyến mại giảm giá theo quy định tại Điều 9 Quy chế này.

9. Được sử dụng hệ thống nhận diện thương hiệu Chương trình Bình ổn thị trường theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.

10. Được ưu tiên giới thiệu truyền thông quảng bá, tôn vinh thương hiệu, sản phẩm trên các phương tiện truyền thông theo quy định.

11. Được xét khen thưởng, biểu dương đối với các doanh nghiệp tham gia Chương trình có thành tích tiêu biểu, chấp hành các cam kết về giá cả, chất lượng hàng hóa; bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời nguồn hàng Bình ổn thị trường, đặc biệt trong các dịp cao điểm như Tết Nguyên đán và các thời điểm thị trường có biến động.

12. Doanh nghiệp cung ứng được hỗ trợ phân phối mặt hàng Bình ổn thị trường theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

13. Tổ chức tín dụng được kết nối cho vay, tài trợ vốn và cung cấp dịch vụ tài chính cho doanh nghiệp uy tín, quy mô lớn tham gia chương trình theo quy định.

14. Được tạo điều kiện thuận lợi trong phối hợp xử lý, thu hồi nợ vay theo quy định pháp luật của các Tổ chức tín dụng đối với doanh nghiệp tham gia Chương trình theo quy định.

Điều 14. Trách nhiệm của doanh nghiệp tham gia Chương trình

1. Trách nhiệm chung của doanh nghiệp tham gia Chương trình:

a) Thực hiện đầy đủ các nội dung đã cam kết khi đăng ký tham gia Chương trình theo Quy chế này và kế hoạch triển khai Chương trình hàng năm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố.

b) Chủ động triển khai thực hiện Chương trình, kịp thời báo cáo Sở Công Thương khi có phát sinh khó khăn, vướng mắc để được xem xét, hỗ trợ.

c) Tích cực đồng hành cùng Thành phố tham gia phối hợp thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường tại các tỉnh, thành khu vực Đông Nam bộ và Tây Nam bộ.

2. Trách nhiệm của doanh nghiệp cung ứng:

a) Tổ chức huy động, cung ứng hàng hóa theo quy định tại Điều 6 Quy chế này.

b) Tổ chức phân phối mặt hàng Bình ổn thị trường theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

c) Đăng ký giá, tổ chức thực hiện theo quy định tại Điều 9 Quy chế này.

3. Trách nhiệm của doanh nghiệp phân phối:

a) Tổ chức phân phối hàng Bình ổn thị trường theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

b) Phân phối nhiều loại sản phẩm Bình ổn thị trường; ưu tiên phân phối toàn bộ danh mục sản phẩm của Chương trình.

c) Tích cực đầu tư, phát triển mạng lưới điểm bán hàng Bình ổn thị trường; chú trọng phát triển điểm bán tại các chợ dân sinh, các khu chế xuất, khu công nghiệp, khu công nghệ cao, khu lưu trú công nhân, khu vực phường, xã, đặc khu nằm xa trung tâm Thành phố.

d) Tham gia trao đổi, thống nhất giá Bình ổn thị trường; thực hiện niêm yết giá, bán theo mức giá đã công bố trong khuôn khổ Chương trình.

4. Trách nhiệm của tổ chức tín dụng: phối hợp với các tổ chức có liên quan để xác thực, nhận diện doanh nghiệp tham gia Chương trình khi cấp tín dụng ưu đãi.

Điều 15. Đăng ký, xét duyệt tham gia Chương trình

1. Doanh nghiệp đối chiếu tiêu chí, quyền lợi, trách nhiệm; tự nguyện đăng ký tham gia Chương trình và cam kết tuân thủ quy định của Chương trình theo quy chế này.

2. Sở Công Thương xây dựng biểu mẫu, thành phần hồ sơ, thông báo mời gọi, tiếp nhận hồ sơ đăng ký; chủ trì phối hợp sở, ngành, xem xét, thống nhất danh sách doanh nghiệp tham gia Chương trình đối với nhóm mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu, nhóm mặt hàng phục vụ học tập và nhóm mặt hàng tiêu dùng thiết yếu.

3. Sở Y tế xây dựng biểu mẫu, thành phần hồ sơ, thông báo mời gọi, tiếp nhận hồ sơ đăng ký; chủ trì phối hợp sở, ngành xem xét, thống nhất danh sách doanh nghiệp tham gia Chương trình đối với nhóm mặt hàng thuốc thiết yếu.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 16. Trách nhiệm của sở, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu

1. Các sở, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu tăng cường trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ, xử lý khó khăn, vướng mắc phát sinh theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị trong quá trình triển khai, thực hiện Chương trình và hoạt động đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp tham gia Chương trình theo quy định của Quy chế này.

2. Sở Công Thương:

a) Chủ trì tổ chức và theo dõi việc thực hiện Quy chế này, kiểm tra, kiểm soát thị trường, xây dựng môi trường cạnh tranh lành mạnh, điều tiết thị trường khi có biến động; tổng hợp, báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét việc tạm dừng hoặc đình chỉ quyền lợi tham gia Chương trình đối với đơn vị không thực hiện đúng cam kết.

b) Làm đầu mối tiếp nhận thông tin, chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc xử lý, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai, thực hiện Chương trình và hoạt động đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp tham gia Chương trình.

c) Chủ trì, phối hợp các sở, ngành tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường hàng năm theo quy định đối với nhóm mặt hàng lương thực, thực phẩm thiết yếu, nhóm mặt hàng phục vụ học tập và nhóm mặt hàng tiêu dùng thiết yếu.

d) Chủ trì, phối hợp các sở ngành, địa phương đề xuất, xây dựng và triển khai phát triển các Chuỗi cung ứng bền vững mặt hàng Bình ổn thị trường gắn với Chương trình kiểm soát chất lượng hàng hóa “Tick xanh trách nhiệm”.

e) Chủ động phối hợp với Ngân hàng nhà nước chi nhánh Khu vực 2 hỗ trợ doanh nghiệp kết nối với các tổ chức tín dụng, huy động vốn thực hiện Chương trình theo quy định.

f) Chủ động phối hợp với Sở Xây dựng hỗ trợ doanh nghiệp vận chuyển các mặt hàng Bình ổn thị trường lưu thông trên địa bàn Thành phố theo quy định.

g) Quản lý hệ thống nhận diện thương hiệu của Chương trình.

3. Sở Y tế: chủ trì, phối hợp các sở, ngành tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường hàng năm các mặt hàng thuốc thiết yếu theo quy định.

4. Sở Tài chính:

a) Chủ trì phối hợp sở, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu theo dõi sát diễn biến giá cả thị trường, thực hiện công bố, điều chỉnh, quản lý giá các nhóm mặt hàng tham gia Chương trình theo quy định tại Điều 9 Quy chế này.

b) Hướng dẫn, tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ đăng ký giá Bình ổn thị trường của doanh nghiệp; chủ trì phối hợp sở, ngành, doanh nghiệp cung ứng, doanh nghiệp phân phối xem xét, xác định và công bố kịp thời giá Bình ổn thị trường theo quy định tại Điều 9 Quy chế này.

c) Trên cơ sở danh sách điểm bán hàng Bình ổn thị trường do Sở Công Thương, Sở Y tế cung cấp; Sở Tài chính chủ trì phối hợp với các sở, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu kiểm tra việc niêm yết giá và bán theo giá niêm yết của sản phẩm Bình ổn thị trường.

5. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 2 triển khai thông tin liên quan Chương trình đến các tổ chức tín dụng trên địa bàn; phối hợp Sở Công Thương hỗ trợ doanh nghiệp kết nối với các tổ chức tín dụng, huy động vốn thực hiện Chương trình theo quy định.

6. Sở Xây dựng hỗ trợ và hướng dẫn doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng phương tiện lưu thông vào khu vực nội đô Thành phố Hồ Chí Minh để vận chuyển hàng Bình ổn thị trường theo quy định tại Điều 10 Quy chế này. Đồng thời, hỗ trợ, xem xét, hướng dẫn tổ chức giao thông tạm thời cho các phương tiện có nhu cầu vận chuyển các nhóm mặt hàng Bình ổn thị trường lưu thông vào khu vực nội đô Thành phố Hồ Chí Minh trong thời điểm 15 ngày trước và 15 ngày sau Tết Nguyên đán.

7. Sở Văn hóa Thể thao chủ trì phối hợp cơ quan báo, đài thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá mục tiêu, ý nghĩa của Chương trình và tinh thần trách nhiệm cộng đồng của doanh nghiệp tham gia Chương trình.

8. Sở An toàn Thực phẩm chủ trì tổ chức công tác kiểm tra, giám sát bảo đảm an toàn thực phẩm đối với các mặt hàng Bình ổn thị trường; hướng dẫn, đôn đốc các doanh nghiệp, đơn vị tham gia tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm; phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan trong việc xây dựng, phát triển chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, bền vững; rà soát, hoàn thiện chương trình truy xuất nguồn gốc thịt gia súc, gia cầm, trứng gia cầm, làm cơ sở nhân rộng thực hiện truy xuất nguồn gốc các sản phẩm lương thực, thực phẩm khác, ưu tiên các sản phẩm thuộc Chương trình Bình ổn thị trường.

9. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Du lịch, Ban Quản lý các Khu chế xuất và công nghiệp, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Thống kê Thành phố: phối hợp chặt chẽ với Sở Công Thương, Sở Tài chính, Sở Y tế triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình Bình ổn thị trường hàng năm.

10. Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tham gia Chương trình trong quá trình sản xuất, phân phối, lưu thông các nhóm mặt hàng tham gia Chương trình; phối hợp theo dõi phản ánh tình hình diễn biến giá cả thị trường, việc niêm yết giá và giá bán các nhóm mặt hàng tham gia Chương trình.

11. Các sở ngành Thành phố triển khai thực hiện các quy định liên quan thuộc thẩm quyền tại Quy chế, thông tin Sở Công Thương để theo dõi kết quả, kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc đề xuất trong quá trình thực hiện.

Điều 17. Sở Công Thương thường xuyên phối hợp các sở, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đặc khu rà soát, tiếp thu ý kiến chuyên gia, tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia Chương trình để tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố bổ sung, điều chỉnh Quy chế phù hợp với tình hình thực tiễn và quá trình phát triển của Thành phố trong từng giai đoạn./.